

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - T phúc**

Bản án số: 77/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 19/10/2018

V/v: “Ly hôn và tranh chấp nuôi con ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Nguyễn Anh Dũng
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Tơ và ông Phạm Nhị Trúc
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hồ Thị Thương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân – Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Liên – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 191/2018/HNGĐ-ST ngày 04 tháng 9 năm 2018 về việc: “Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1984 (có mặt)

Trú tại: K1, thị trấn T, huyện H, Bình Thuận.

Bị đơn: Chị Bùi Thị Hồng T, sinh năm 1989 (có mặt)

Trú tại: K5, thị trấn T, huyện H, Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 04/9/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Tuấn A trình bày:

Anh và chị Bùi Thị Hồng T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2015 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân, Bình Thuận. Trong quá trình sống chung thì anh, chị có nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã và xô xát lẫn nhau. Nguyên nhân là do chị T hay ghen tuông vô cớ, hay chửi bới và xúc phạm anh nên vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ tháng 7/2018 đến nay. Nay vợ chồng không thể sống chung với nhau được nữa nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị T.

Về con chung: Vợ chồng có một người con chung là Nguyễn Quốc D, sinh ngày 16/9/2015, khi ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Bùi Thị Hồng T trình bày:

Chị đồng ý với anh A về thời gian kết hôn và sống chung, trong cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, do anh A có bồ bịch bên ngoài về nhà đánh đập chị, nay anh A làm đơn xin ly hôn thì chị đồng ý ly hôn.

Trong thời gian sống chung vợ chồng thì có một con chung như anh A đã trình bày, khi ly hôn thì chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh A phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, HĐXX, Thư ký đã tuân theo đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng. Các đương sự đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, thấy rằng chị Bùi Thị Hồng T và anh Nguyễn Tuấn A tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Tân Nghĩa năm 2015. Trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã và anh A đã đánh đập chị T nên tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nữa, nay chị T cũng đã đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh A nên yêu cầu xin ly hôn của anh A là có cơ sở đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận. Về con chung, mặc dù hiện nay anh A đã đưa con về Vĩnh Long cho bà Nội chăm sóc, nuôi dưỡng, tuy nhiên cháu Nguyễn Quốc D hiện nay còn quá nhỏ nên cần sự chăm sóc của người mẹ hơn nên đề nghị giao con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung, các đương sự không yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: HĐXX thấy rằng đây là tranh chấp “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Theo lời trình bày của nguyên đơn cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án anh Nguyễn Tuấn A và chị Bùi Thị Hồng T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn T, huyện H ngày 31/8/2015 đúng quy định của pháp luật nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình sống chung với nhau chị T và anh A xảy ra nhiều mâu thuẫn, anh A đã có hành vi bạo lực gia đình, vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng cho hôn

nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hơn nữa trong quá trình giải quyết vụ án thì chị T cũng đồng ý ly hôn với anh A, việc các đương sự thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không trái điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được công nhận. Do đó lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân là có căn cứ và yêu cầu xin ly hôn của anh A là phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên cần được chấp nhận.

[2]. *Về con chung*: Trong quá trình sống chung chị T và anh A có một người con chung là Nguyễn Quốc D, sinh ngày 16/9/2015, khi ly hôn chị T và anh A đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không bên nào yêu cầu phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của bên nào. Hội đồng xét xử thấy rằng hiện nay cháu D đang sinh sống cùng mẹ của anh A (bà nội), tuy nhiên việc cháu D về Vĩnh Long sinh sống cùng bà nội là do anh A tự ý đưa về mà không được sự đồng ý của chị T làm cho chị T không được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung nên anh A đã vi phạm về quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con chung. Theo lời trình bày của các đương sự thì chị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu D từ trước đến nay, mặc dù hiện nay cháu D đã được 37 tháng tuổi và theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì con dưới 36 tháng tuổi được giao cho người mẹ trực tiếp nuôi, tuy nhiên cháu D cũng còn quá nhỏ nên rất cần sự chăm sóc của người mẹ và chị T hiện nay đang làm thợ tóc và bán nước ngọt thu nhập mỗi tháng khoảng 8.000.000đồng nên cũng đủ để nuôi dưỡng con chung do đó cần giao con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xét.

[3]. *Về tài sản chung, nợ chung*: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147 BLTTDS; Điều 51, Điều 56, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

-Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của Anh Nguyễn Tuấn A.

Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Tuấn A và Chị Bùi Thị Hồng T.

Về con chung: Buộc anh Nguyễn Tuấn A giao cháu Nguyễn Quốc D, sinh ngày 16/9/2015 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh A không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Tuấn A phải chịu 300.000đồng án phí HNGĐ sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0024429 ngày 04/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân.

3. Án xử công khai, các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- THA dân sự huyện Hàm Tân;
- UBND TT Tân Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Dũng